

**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH KON TUM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 596 /QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 05 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ ngành Tài nguyên và Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 29/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/05/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 26/12/2013 của UBND tỉnh về phối hợp trong công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 561/TTr-STNMT ngày 31/10/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố các thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung/hoặc thay thế và bãi bỏ ngành Tài nguyên và Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum (có danh mục và nội dung chi tiết của từng thủ tục hành chính kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và

- Thay thế các thủ tục hành chính số 09, 10, 11 khoản II.1, mục A; thủ tục hành chính số 01 đến 04 khoản III, mục A; thủ tục hành chính số 01 đến 04, khoản V, mục A; thủ tục hành chính số 01 đến 02 khoản VI, mục A; thủ tục hành chính số 03, 04 khoản II, mục B; thủ tục hành chính số 01, 03, 07, 08, 09 khoản III, mục B; thủ tục hành chính số 01 đến 08, 11, 12 khoản IV, mục B phần I và II tại Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Bãi bỏ các thủ tục hành chính số 01; 02 Khoản II.1; thủ tục hành chính 01 khoản II.2; thủ tục hành chính số 01 khoản II.3, mục A, phần I và II tại Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Me*

- Như điều 3 (t/h);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Đ/c CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP;
- Lưu VT-NCXDPL.



**Nguyễn Văn Hòa**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; SỬA ĐỔI, BỔ SUNG/THAY  
THỂ VÀ BÃI BỎ NGÀNH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THUỘC  
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 596 /QĐ-UBND ngày 05/12/2018  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

**PHẦN I  
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**A. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền  
giải quyết của cấp tỉnh:**

STT	Tên thủ tục hành chính
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Đất đai</b>
01	Xác định giá đất cụ thể.

**B. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/thay thế thuộc  
thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh:**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung/thay thế
<b>I</b>		<b>Lĩnh vực Môi trường</b>	
<b>I</b>		<b>Cấp tỉnh</b>	
01		Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất	- Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ - Thông tư số 03/2018/TT-BTNMT ngày 14/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
02		Cấp lại giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp giấy xác nhận hết hạn)	- Thông tư số 08/2018/TT-BTNMT ngày 14/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
03		Cấp lại giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức cá nhân trực tiếp sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (giấy xác nhận bị mất, bị hư hỏng)	- Thông tư số 09/2018/TT-BTNMT ngày 14/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung/thay thế
10		Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất (quy mô vừa/nhỏ)	
<b>IV Lĩnh vực Khí tượng Thủy văn</b>			
01		Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đối với tổ chức	Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ
02		Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đối với cá nhân	
03		Sửa đổi/bổ sung/gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đối với tổ chức, cá nhân	
04		Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	
<b>V Lĩnh vực Đo đạc bản đồ</b>			
01		Thẩm định đề cương, thiết kế kỹ thuật-dự toán các công trình đo đạc lập bản đồ địa chính sử dụng vốn ngân sách nhà nước.	Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ
02		Kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công trình, sản phẩm địa chính	

**C. Danh mục TTHC đề nghị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh cấp huyện và cấp xã:**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính
<b>I Cấp tỉnh</b>			
1		Thẩm định, phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết	Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ
2		Xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản	
<b>II Cấp huyện</b>			
1		Cấp Giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản	Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ
<b>III Cấp xã</b>			
1		Cấp Giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản cấp xã	Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ